

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**
Bản án số: 68/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 15-6-2018
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nguyệt Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Phú Tâm;

Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 354/2018/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1980; thường trú: Số 57/1, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976; thường trú: Số 57/1, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02 tháng 4 năm 2018, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị L trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Văn H tự nguyện chung sống, tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 192/KH/2009, quyền số 02 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã D, tỉnh B vào ngày 22 tháng 12 năm 2009.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại địa chỉ 57/1, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Vợ chồng chung sống với nhau đến năm 2010 thì phát sinh

mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên cãi nhau, bất đồng quan điểm dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn nên vợ chồng đã sống ly thân hơn 01 năm. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng với anh H không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên: Nguyễn Hoàng Gia L, sinh ngày 12/01/2002 và Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 16/11/2009. Sau khi ly hôn chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình tố tụng, bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 14/5/2018; tham gia phiên tòa vào các ngày 30/5/2018 và 15/6/2018 nhưng anh Nguyễn Văn H vắng mặt không có lý do.

Ngày 27/4/2018, Tòa án xác minh tình trạng hôn nhân, quá trình chung sống giữa chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Văn H tại địa phương và được cung cấp: Chị L và anh H là vợ chồng, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 57/1, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Từ lúc sống chung vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn, nhưng đến khoảng tháng 02/2018 thì vợ chồng có gây gổ, đập phá đồ đạc trong nhà vì chị L cho rằng anh H có quen người phụ nữ khác, địa phương có mời vợ chồng anh chị để hòa giải. Sau đó anh H bỏ nhà đi cho đến nay.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Về điều kiện thụ lý vụ án: Chị Hoàng Thị L có đơn yêu cầu giải quyết về tranh chấp ly hôn, nuôi con giữa chị với anh Nguyễn Văn H, cả hai có địa chỉ thường trú tại phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Vì vậy, đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Sự có mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Hoàng Thị L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng anh H vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Văn H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 192/KH/2009 quyền số 02 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã D, tỉnh B vào ngày 22 tháng 12 năm 2009 nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình tố tụng nguyên đơn xác định vợ chồng thường xuyên cãi nhau, tính tình không hợp, tình cảm không còn, vợ chồng đã sống ly thân hơn 01 năm. Bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến. Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng tại địa phương, chính quyền địa phương cũng xác định vợ chồng anh chị mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau, đập phá đồ đạc và đã anh H đã bỏ nhà đi đâu không rõ. Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng yêu cầu anh H có mặt tại Tòa án để hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh H không đến. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai không muốn hàn gắn. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của chị L là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung tên: Nguyễn Hoàng Gia L, sinh ngày 12/01/2002 và Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 16/11/2009. Sau khi ly hôn chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, trong suốt quá trình tố tụng anh Nguyễn Văn H không có ý kiến về vấn đề con chung, hai cháu L và H đều có nguyện vọng được sống cùng mẹ. Vì vậy, căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án giao hai con chung cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Do chị Hoàng Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện của chị L nên chấp nhận.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có tranh chấp nên Tòa án không giải quyết.

[7] Từ những phân tích trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An là có cơ sở chấp nhận.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, các Điều 271, 273, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung:

2.1. Giao hai con chung Nguyễn Hoàng Gia L, sinh ngày 12/01/2002 và Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 16/11/2009 cho chị Hoàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau ly hôn, chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Văn H có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Đương sự không có tranh chấp nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoàng Thị L chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0019215 ngày 10/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- CCTHA DS thị xã Dĩ An (01);
- UBND P. Đ, TX. D, T. B (01);
- Đương sự (02);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Thị Nguyệt Ánh